

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2018/HS-ST
Ngày 07-6-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Xuân Mai

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Kim Liên – Cán bộ hưu trí huyện Hóc Môn

Ông Lê Viết Đức – Bác sĩ đa khoa bệnh viện huyện Hóc Môn

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hiếu Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn tham gia phiên tòa:

Bà Lê Thị Liễu - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2018 tại xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn đã mở phiên tòa lưu động xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 43/2018/TLST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2018/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Phan Hoàng A, sinh năm: 1998 tại Thành phố H. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 2/12 ấp TĐ, xã T, huyện M, Tp. HCM; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông (vô danh) và bà Phan Thị Hồng M; tiền án: không, tiền sự: không; bị bắt tạm giam ngày 30/11/2017, có mặt.

2. Họ và tên: Trương Lâm H, sinh năm 1997 tại Tp. H. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 173/5D ấp TT 2, xã T, huyện M. Nơi cư trú hiện nay: 2/6B ấp TĐ, xã T, huyện M, Tp. H; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn H và bà Lâm Thị B; tiền án: không, tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ ngày 30/11/2017, có mặt.

- Người bị hại: Bà Đinh Thị Ngọc T, sinh năm: 1987. Nơi cư trú: 6/2 ấp TĐ, xã T, huyện Môn, Tp. H, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Nguyễn Tân P, sinh năm: 1972; nơi cư trú: ấp NT, xã Đ, huyện L, tỉnh V, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 00 ngày 30/11/2017, Phan Hoàng A điện thoại rủ Trương Lâm H đi trộm cắp tài sản để kiếm tiền tiêu xài thì H đồng ý. Sau đó A điều khiển xe máy biển số 70F5-0056 chở H đi trên nhiều tuyến đường để tìm kiếm tài sản nhằm chiếm đoạt. Khi cả hai lưu thông trên đường Đ V D hướng từ cầu B N ra cầu X thì A phát hiện phía trước cùng chiều có người phụ nữ (Đinh Thị Ngọc T) điều khiển xe Vision biển số 59U2-03261 trên tay đang cầm điện thoại di động thì A chỉ H biết, H kêu A chạy chạy xe áp sát để H ngồi sau giật điện thoại, sau khi H giật được thì A tăng ga bỏ chạy, bị hại tri hô cùng đuổi theo, trên đường tẩu thoát H dùng ná bắn thun bắn về hướng chị T đang truy đuổi mục đích để thoát thân nhưng không trúng, khi truy đuổi đến ngã tư giao giữa đường liên xã thị trấn với đường Lê Thị L thuộc địa bàn xã T H, chị Thúy tông vào đuôi xe của A nên cả hai xe cùng bị ngã. Lúc này H, A vứt bỏ điện thoại, xe, ná bắn thun chạy bộ về hướng T T thoát thân. Chị T tiếp tục truy hô được quần chúng và Công an xã hỗ trợ truy đuổi, sau đó bắt giữ được H và A đưa về Công an xã TH làm việc (BL 18, 182).

Quá trình điều tra A, H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên, lời khai của các bị can phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại và vật chứng thu giữ cùng tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án (BL 116-133).

Ngoài ra bị can A, H khai nhận thêm các vụ chiếm đoạt tài sản khác, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 15 giờ không nhớ ngày tháng, A và H cùng giật điện thoại của 01 người phụ nữ tại khu vực xã TH, huyện M, sau đó bán được 900.000 đồng, chia mỗi người 450.000 đồng tiêu xài cá nhân.

Vụ thứ hai: Khoảng 14 giờ cách ngày bị bắt 3 ngày, A cùng Nguyễn Văn B giật điện thoại của 01 người phụ nữ tại khu vực xã ĐT, huyện M, sau đó bán được 800.000 đồng, chia mỗi người 400.000 đồng tiêu xài cá nhân.

Vụ thứ ba: Khoảng 9 giờ ngày 30/11/2017, A cùng C (chưa rõ lai lịch) giật giỏ xách của 01 người phụ nữ tại khu vực chợ T T, sau khi kiểm tra bên trong có 14.000.000 đồng, 01 nhẫn vàng và một số giấy tờ tùy thân. Số tiền chia mỗi người được 7.000.000 đồng, nhẫn vàng do C giữ, còn giấy tờ vứt xuống ruộng.

Cơ quan điều tra đã xác minh, truy tìm bị hại trong các vụ nêu trên để tiếp tục làm rõ xử lý.

Đối với Nguyễn Văn B qua xác minh hiện bỏ địa phương đi đâu không rõ, cơ quan điều tra ra thông báo truy tìm.

Đối với đối tượng tên C, cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự số 01 ngày 04/01/2018 kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 trị giá 2.500.000 đồng (BL 85).

Đối với xe máy biển số 70F5-0056 H khai nhận mua xe tại cửa hàng xe máy không nhớ rõ địa chỉ vào năm 2016, có làm giấy tờ tuy nhiên quá trình sử dụng đã làm mất. Qua xác minh xe do ông Nguyễn Tấn P làm chủ sở hữu nhưng đã bán xe vào năm 2008.

Về dân sự: không yêu cầu.

Vật chứng vụ án:

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 (đã trả lại tài sản cho bị hại).

- 01 xe máy biển số 70F5-0056; 01 áo khoác màu xám; 01 áo thun ngắn tay sọc trắng đỏ; 01 quần short màu nâu; 01 áo jean màu xanh tay dài; 01 quần kaki lửng màu đỏ (cơ quan điều tra đang tạm giữ theo Lệnh nhập kho vật chứng số 48 ngày 17/01/2018-BL88)

Bản Cáo trạng số 48/2018/CT-VKS ngày 22/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Thành phố H truy tố bị cáo Phan Hoàng A, Trương Lâm H về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo Phan Hoàng A, Trương Lâm H đã nhận phạm tội “Cướp giật tài sản”, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu thể hiện tại hồ sơ vụ án, hành vi của các bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản”. Do đó Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Phan Hoàng A, Trương Lâm H về tội “Cướp giật tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Phan Hoàng A mức án từ 04 đến 05 năm tù và tuyên phạt bị cáo Trương Lâm H mức án từ 04 đến 05 năm tù.

Bị cáo Phan Hoàng A, Trương Lâm H không có ý kiến gì đối với đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định truy tố của cơ quan điều tra huyện Hóc Môn, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Phan Hoàng A, Trương Lâm H thực hiện hành vi cướp giật tài sản vào lúc 13 giờ 00 ngày 30/11/2017 của chị Đinh Thị Ngọc T tại khu vực đường Đ V D hướng từ cầu B N ra cầu X tại xã TH, huyện M bằng cách bị cáo A điều khiển xe gắn máy biển số 70F5-0056 chở bị cáo H ngồi sau để H dùng tay phải giật điện thoại của chị T rồi tăng ga bỏ chạy. Tài sản các bị cáo cướp giật được là 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 trị giá 2.500.000 đồng.

Việc các bị cáo sử dụng xe gắn máy để đi cướp giật tài sản là trường hợp

dùng thủ đoạn nguy hiểm được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo đều biết hành vi của mình là phạm tội nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phan Hoàng A, Trương Lâm H đã phạm tội cướp giật tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là rất nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn làm mất an ninh trật tự tại địa phương tạo ra dư luận xấu trong nhân dân nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật. Bên cạnh các bị cáo còn thực hiện nhiều vụ cướp giật tài sản như đã khai, tuy nhiên cơ quan cảnh sát điều tra chưa lấy được lời khai của bị hại, khi nào điều tra được sẽ xử lý sau.

Với các tình tiết nêu trên xét thấy cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội để giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên Hội đồng xét xử cũng đã xem xét về nhân thân, tính chất mức độ hành vi cũng như hậu quả do hành vi của các bị cáo gây ra để khi nghị án cân nhắc giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình.

* Đối với bị cáo Phan Hoàng A:

- Về nhân thân: Ngày 18/11/2016 bị UBND xã TC đưa đi cai nghiện tại Nhị Xuân.

- Tình tiết tăng nặng: không

- Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải;

* Đối với bị cáo Trương Lâm H:

- Về nhân thân: Ngày 12/3/2014 bị Tòa án nhân dân huyện M xử phạt 02 năm tù về tội Cướp giật tài sản.

- Tình tiết tăng nặng: không

- Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải;

Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 xe máy biển số 70F5-0056 mà các bị cáo Phan Hoàng A, Trương Lâm H dùng làm phương tiện để đi cướp giật tài sản, qua xác minh xe do ông Nguyễn Tấn P đứng tên chủ sở hữu, nhưng ông P đã bán xe vào năm 2008. Bị cáo H khai mua lại chiếc xe này tại cửa hàng xe máy không rõ địa chỉ vào năm 2016, hiện nay không còn giữ giấy tờ mua bán. Hội đồng xét thấy cần giao chiếc xe trên cho cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn tiếp tục xác minh truy tìm chủ sở hữu theo quy định và xử lý theo quy định chung.

Đối với 01 áo khoác màu xám; 01 áo thun ngắn tay sọc trắng đỏ; 01 quần short màu nâu; 01 áo jean màu xanh tay dài; 01 quần kaki lưng màu đỏ không còn giá trị sử dụng nên xét cần tịch thu tiêu hủy.

Về dân sự: Do không có yêu cầu nên hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Tuyên bố bị cáo Phan Hoàng A phạm tội “Cướp giật tài sản”;

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 136, điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Phan Hoàng A 05 (năm) tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 30/11/2017.

* Tuyên bố bị cáo Trương Lâm H phạm tội “Cướp giật tài sản”

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 136, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 20, Điều 33 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Trương Lâm H 05 (năm) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 30/11/2017.

Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015;

Giao 01 xe máy biển số 70F5-0056 cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu theo quy định và xử lý theo quy định chung.

Tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác màu xám; 01 áo thun ngắn tay sọc trắng đỏ; 01 quần short màu nâu; 01 áo jean màu xanh tay dài; 01 quần kaki lưng màu đỏ không còn giá trị sử dụng.

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Phan Hoàng A và bị cáo Trương Lâm H mỗi bị cáo chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Các bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- VKSND H.HM;
- Chi Cục THADS H.HM;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu: VP, HS.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

LÊ THỊ XUÂN MAI